TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH PHỔ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2024/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 26 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 175/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn Ng, sinh năm 1979

ĐKHK: Tổ dân phố Công Th, phường Thuận Th, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: 25A đường Đinh Cùng Viên, KP14, phường Phước L A, thành phố Thủ Đ, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Chị Ngô Thị H (tên gọi khác Ngô Thị Nh), sinh năm 1983

Địa chỉ: TDP 2, phường Ba H, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Ng và chị Ngô Thị H (tên gọi khác Ngô Thị Nh).

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Lê Văn Ng và chị Ngô Thị H (tên gọi khác Ngô Thị Nh) đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Khánh L, sinh ngày

04/8/2005 và cháu Lê Văn Hào Q, sinh ngày 08/4/2010. Khi ly hôn, cháu Lê Khánh L đã trưởng thành Tòa án không giải quyết, đối với cháu Lê Văn Hào Q các bên đã thống nhất thỏa thuận sẽ do chị Ngô Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Lê Văn Ng có quyền, Ng vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn Ng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Ngô Thị H (tên gọi khác Ngô Thị Nh) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Văn Ng không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện Ng vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật Dân sự.

-Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

-Về án phí: Anh Lê Văn Ng tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền tạm ứng án phí cấp dưỡng nuôi con vào ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0001770 ngày 25/7/2024.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPPY;
-THADS TPPY;
-Các đương sự;
-UBND P.BH.
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận